

APPEARANCE OF ONG SINGING IN TAN YEN DISTRICT, BAC GIANG PROVINCE AND SOME PROPOSALS FOR CONSERVATION

Duong Nguyet Van¹, Duong Thi Thu Hien^{2*}

¹TNU - University of Education

²Department of Education and Training of Song Cong city, Thai Nguyen province

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	12/8/2024	The Ong singing tradition in Hau village, Lien Chung commune, Tan Yen district, Bac Giang province, with its unique and captivating cultural features, has been passed down through many generations. However, recently, the continuous development of modern society and the intersection of various cultures have led to a gradual decline in the Ong singing melodies. With the aim of preserving and conserving the folk songs of Hau village, through practical field research, 2,278 verses of songs were collected, covering a variety of themes such as: folk songs reflecting customs and traditions; folk songs representing communication and interaction culture; folk songs depicting the life of labor and production; folk songs illustrating family life; folk songs expressing love for the homeland; and folk songs showcasing romantic love among the people of Hau village. Therefore, the preservation, conservation, and promotion of the value of these folk songs need to be given proper attention. For this reason, the article aims to provide an overview of the folk songs; classify the verses to facilitate the preservation, conservation, and development of this form of folk music. This will serve as a basis for proposing some measures to preserve this genre of folk music.
Revised:	18/11/2024	
Published:	18/11/2024	

KEYWORDS

Ong singing
Lien Chung commune
Tan Yen district
Bac Giang province
Culture
Conservation

DIỆN MẠO HÁT ÓNG Ở HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG VÀ MỘT SỐ ĐỀ XUẤT BẢO TỒN

Dương Nguyệt Vân¹, Dương Thị Thu Hiền^{2*}

¹Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

²Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	12/8/2024	Hát Óng ở thôn Hậu, xã Liên Chung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang với những nét văn hóa độc đáo, hấp dẫn đã được lưu truyền qua nhiều thế hệ. Tuy nhiên, thời gian gần đây với sự phát triển không ngừng của xã hội hiện đại và sự giao thoa giữa các nền văn hóa đã khiến cho những làn điệu hát Óng dần bị mai một. Với mục đích gìn giữ, bảo tồn những lời hát Óng thôn Hậu, qua phương pháp nghiên cứu điền dã thực tế thu được 2278 lời hát với các nội dung phong phú như: hát Óng thể hiện phong tục, tập quán; hát Óng thể hiện văn hóa giao tiếp, ứng xử; hát Óng tái hiện đời sống lao động sản xuất; hát Óng thể hiện đời sống sinh hoạt gia đình; hát Óng thể hiện tình yêu quê hương đất nước; hát Óng thể hiện tình yêu đôi lứa của người dân thôn Hậu. Do đó, việc gìn giữ, bảo tồn và phát huy giá trị hát Óng cần phải được quan tâm đúng mực. Chính vì vậy, bài viết nhằm mục đích mô tả khái quát diện mạo hát Óng; phân loại các lời hát Óng giúp thuận tiện cho việc lưu giữ, bảo tồn, phát triển hát Óng. Qua đó làm cơ sở cho việc đề xuất một số biện pháp bảo tồn hình thức dân ca này.
Ngày hoàn thiện:	18/11/2024	
Ngày đăng:	18/11/2024	

TỪ KHÓA

Hát Óng
Xã Liên Chung
Huyện Tân Yên
Tỉnh Bắc Giang
Văn hóa
Bảo tồn

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.10919>

* Corresponding author. Email: hiendtt.phongsc@thainguyen.edu.vn

1. Giới thiệu

Hát Ông hay còn gọi là hát Ví, hát ví ông [1] - một loại dân ca thông qua chiếc ống bằng tre, nứa hoặc ống bít bằng da éch, nối với nhau bởi sợi tơ để truyền tải lời ca. Âm thanh truyền qua ống đến với người nghe. Do vậy, hát Ông gắn với hình thức diễn xướng nên có cách gọi khác nhau, nhưng trong bài viết này, chúng tôi lấy tên gọi chung là hát Ông [2]. Thực chất đây là lối hát đối đáp, giao duyên, gặp mặt... [3] tùy vào hoàn cảnh và tâm trạng mà những lời ca có thể được cất lên ngay trong lúc lao động, nghỉ ngơi hay những đêm gió mát trăng thanh của các cặp nam nữ thôn Hậu [4]. Đã có nhiều mối nhân duyên giữa trai gái trong ngoài thôn được se nên cũng từ những sợi tơ ấy [5].

Trải qua những biến cố, thăng trầm lịch sử ở những năm 70 - 80 của thế kỉ trước, làn điệu hát Ông đã từng vắng bóng [6]. Tương chừng như đã mất do chiến tranh kéo dài và dần dần có nguy cơ bị mai một, nhưng những năm gần đây những người yêu, nặng lòng với hát Ông đã quyết tâm sưu tầm và gầy dựng lại [7]. Công việc sưu tầm, nghiên cứu văn học dân gian được đặc biệt quan tâm, đã đem lại những giá trị tích cực trong việc góp phần lưu giữ, bảo tồn làn điệu hát Ông trên quê hương thôn Hậu, xã Liên Chung, Tân Yên, Bắc Giang [8]. Vì thế, mục đích của nghiên cứu này mô tả khái quát diện mạo hát Ông ở thôn Hậu, xã Liên Chung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; phân loại các lời hát Ông giúp thuận tiện cho việc lưu giữ, bảo tồn và phát triển hát Ông qua đó làm cơ sở cho việc đề xuất một số biện pháp bảo tồn hình thức dân ca này.

2. Phương pháp nghiên cứu

Để có cơ sở tìm hiểu, nghiên cứu làn điệu hát Ông ở Liên Chung, Tân Yên, Bắc Giang, chúng tôi đã tiến hành sưu tầm lời hát Ông qua điền dã, ghi chép, phỏng vấn, ghi âm, ghi hình, thu thập qua 31 nghệ nhân, những cụ cao niên trong thôn và những người dân thôn Hậu; nắm bắt thông tin về nội dung, hình thức, nghệ thuật diễn xướng phục vụ cho nghiên cứu. Bên cạnh đó, chúng tôi còn sử dụng phương pháp nghiên cứu liên ngành để thấy được cái hay, cái đẹp của làn điệu hát Ông một cách đa chiều hơn.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Khái quát về tự nhiên, văn hóa thôn Hậu, xã Liên Chung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

* Điều kiện tự nhiên

Thôn Hậu, xã Liên Chung nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới nóng ẩm; bốn mùa rõ rệt: mùa đông có khí hậu khô, lạnh; mùa hè khí hậu nóng, ẩm; mùa xuân và mùa thu khí hậu ôn hòa. Nhiệt độ trung bình năm khoảng 23 - 24°C; độ ẩm không khí dao động lớn từ 74% - 87%. Lượng mưa trung bình cả năm là 1594 mm đủ đáp ứng nhu cầu nước cho sản xuất và đời sống. Lượng nắng trung bình hàng năm từ 1.500 - 1.700 giờ, thuận lợi cho canh tác, phát triển các cây trồng nhiệt đới, á nhiệt đới. Trên địa bàn xã, hệ thống sông ngòi khá phong phú. Với đặc điểm địa hình đồi núi thấp, xen với đồng bằng, cao ở phía Tây Bắc thoải dần về Đông Nam với độ cao trung bình là 10 - 15 m so với mặt biển.

Thôn Hậu, xã Liên Chung có điều kiện thuận lợi phát triển nông nghiệp. Với điều kiện tự nhiên phức tạp, nhân dân chủ yếu là sản xuất thuần nông, kinh tế còn chậm phát triển, trình độ dân trí không đồng đều, thu nhập bình quân đầu người thấp, giao thông đi lại khó khăn, cơ sở hạ tầng phục vụ cho phát triển kinh tế xã hội, đời sống dân sinh hạn chế, vì vậy, đời sống của nhân dân còn gặp rất nhiều khó khăn.

* Vài nét văn hóa

Thôn Hậu, xã Liên Chung nằm cạnh dòng sông Thương thơ mộng với những ngôi nhà cổ và ngôi đình cổ với trên 400 hộ, 1700 nhân khẩu. Đình Vương thôn Hậu, xã Liên Chung được biết đến là ngôi đình cổ có kiến trúc hoàn hảo, nguyên mẫu. Đình Vương, thôn Hậu, tên chữ là đình Thịnh Vương đã hơn 300 năm tuổi vẫn còn nguyên sơ, kể từ sàn đình, cầu thang đá lên xuống. Toàn bộ di tích này được xây dựng khá hoàn hảo gồm các công trình đại đình và tả vu, hữu vu, sân, vườn, tam quan.

Trải qua bao thăng trầm, Đình Vương không chỉ được bảo vệ vẫn nguyên vẹn kiến trúc cổ mà những giá trị lịch sử còn được người dân nơi đây duy trì thông qua việc sinh hoạt tâm linh, các lễ hội văn hóa dân gian truyền thống theo đúng nghi thức xưa. Đặc biệt là việc duy trì hoạt động văn hóa tinh thần tại đình làng, trong đó có hoạt động hát Ông được mọi người yêu thích.

Người dân nơi đây có truyền thống cần cù, chịu khó, hiếu học, khát vọng vươn lên trong cuộc sống. Trong quá trình xây dựng và phát triển, tuy đã nỗ lực cố gắng khắc phục khó khăn để vươn lên nhưng cơ bản thôn Hậu xã Liên Chung vẫn là thuần nông là chủ yếu. Cảm nhận rõ nét nhất là bức tranh làng quê nơi đây đã có những gam màu tươi sáng. Thấp thoáng bên những con đường bê tông trải dài là màu xanh của những vườn sâm Nam núi Dành. Nhưng ở đây người dân vẫn lấy nông nghiệp là chủ yếu để phát triển kinh tế xã hội. Thôn quê này nuôi dưỡng nhiều hạt nhân văn nghệ. Người dân thôn Hậu tự hào với làn điệu hát Ông, một làn điệu dân ca cổ đang hồi sinh trở lại sau nhiều thăng trầm của thời gian có nguy cơ bị quên lãng. Làn điệu dân ca độc đáo và đặc sắc này vẫn tồn tại và được người dân duy trì. Trong lao động vất vả hoặc vui chơi những đêm trăng sáng họ thường hát đối đáp với nhau một làn điệu dân ca. Đó là hát Ông - Một lối hát đang cần được bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật.

Thôn Hậu hội tụ đủ các yếu tố của một làng quê thuần Việt, mang đậm nét truyền thống nông thôn Bắc Bộ với đình Ao Vương cổ kính, cổng làng, giếng nước còn phủ bóng thời gian, con ngõ nhỏ dài hun hút, những rặng tre bám dọc đường làng...

Trong những năm gần đây, dưới sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành đoàn thể và được sự chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND (Hội đồng nhân dân), UBND (Ủy ban nhân dân), MTTQ (Mặt trận Tổ quốc) và các ngành trong xã Liên Chung đã có nhiều đổi mới. Cơ cấu kinh tế có bước chuyển dịch, cây trồng vật nuôi luôn được áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất, đường giao thông, đường liên huyện, xã đã được đổ bê tông và nhựa hóa, cơ sở hạ tầng được nâng cấp đáng kể; trụ sở UBND, điện, đường, trường, trạm được sửa chữa và xây mới. Đã xây dựng được trường Mầm non, xã đạt chuẩn quốc gia về y tế.

Di sản phi vật thể hát Ông đang được phục dựng với nhiều giá trị độc đáo. Trải qua nhiều thế kỷ, các thế hệ người dân ở thôn Hậu, xã Liên Chung đã nối tiếp nhau, đoàn kết cùng nhau chống chọi lại những khó khăn, khắc nghiệt của điều kiện tự nhiên và thổ nhưỡng để xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp. Từ trong cuộc sống lao động và sinh hoạt đó, lời ca tiếng hát như một lẽ tự nhiên cất lên để xua đi những mệt mỏi, căng thẳng lấy lại tinh thần phấn chấn, hăng say đồng thời cũng thể hiện những tâm tư, tình cảm chất chứa của người dân. Hát Ông đã trở thành một món ăn tinh thần đặc sắc không thể thiếu của người dân ở thôn Hậu, xã Liên Chung.

Thôn Hậu thuộc xã Liên Chung là nơi có những giá trị văn hóa dân gian truyền thống vô cùng phong phú và đặc sắc. Đặc điểm tự nhiên ở địa phương cũng như đời sống văn hóa – xã hội nơi đây đã góp phần tạo nên những lời hát Ông ngọt ngào mà sâu lắng. Bởi vậy, việc tìm hiểu về đặc điểm tự nhiên ở địa phương, đời sống văn hóa – xã hội là điều cần thiết, bởi đó chính là nền tảng cho sự hình thành những bài hát Ông cả về nội dung và nghệ thuật [5].

3.2. Khái quát về diện mạo hát Ông thôn Hậu, xã Liên Chung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

3.2.1. Khái niệm hát Ông

Hát Ông là loại hình nghệ thuật có từ rất lâu đời, nó thuộc loại hình sinh hoạt văn hóa dân gian vùng châu thổ Bắc Bộ. "*Nghệ thuật độc đáo này thực chất xuất phát từ niềm vui trong lao động sản xuất nông nghiệp. Mục đích là để tạo niềm vui, niềm hứng khởi cho thợ cày, thợ cấy làm việc năng suất. Trong lúc hát họ sẽ tỏ tình, tình tứ với nhau...*" [1].

Thời kì phong kiến là lúc hát Ông ở thôn Hậu, xã Liên Chung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang rộn ràng nhất, người dân thường xuyên tổ chức những canh hát bên gốc đa Nhã Nam, dưới sân đình làng. Ngày đó, các tay thợ cày, thợ cấy, thợ nề... có thể gác tất cả công việc một bên để tham gia các canh hát. Có những canh hát kéo dài cả ngày trời, có thể kéo dài cả tuần trăng [2].

Không có những lời cổ, tích cổ như hát quan họ hay hát chèo, hát Ông có thể thay đổi nhịp điệu một cách linh hoạt và lời bài hát thay đổi theo ngẫu hứng và sự phản ứng của người hát. Hát

Ông thực chất là một hình thức hát đối đáp, giao duyên, kết bạn... Người hát có thể sáng tác, ứng tác lời bài hát ngay trong lúc lao động, nghỉ ngơi và hát cho nhau bất kì lúc nào. Có lẽ vì thế mà lời bài hát hết sức gần gũi, mộc mạc và dễ thuộc. Mỗi khi nam nữ hát với nhau, họ có thể quên đi bao mệt mỏi, nhọc nhằn trong cuộc sống bẽ bộn lo toan. Cứ như thế, hàng trăm năm nay mỗi khi vui, lúc buồn họ lại cất cao những lời hát ngọt ngào mà mộc mạc [5].

Trong những dịp hội làng, dưới những đêm trăng thanh gió mát hay giữa những buổi trưa hè, trai gái trong làng lại cùng nhau hát Ông. Một dụng cụ không thể thiếu trong hát Ông đó là hai ống tre, một đầu ống bịt bằng da ếch, hai ống được nối với nhau bằng một sợi tơ tằm và hai chiếc kim khâu. Họ chia thành hai nhóm, một bên nam và một bên nữ đứng cách xa nhau ba, bốn chục sải tay và hát vào hai ống đó. Sợi tơ vàng rung lên truyền những âm thanh triu mến, thiết tha đến người nghe.

Hát Ông tùy vào hoàn cảnh và tâm trạng mà những lời ca có thể được cất lên ngay trong lúc lao động, nghỉ ngơi hay những đêm gió mát trăng thanh của các cặp nam nữ trong làng.

Như vậy, theo tác giả: *Hát Ông là một loại dân ca với những lời ca mộc mạc, dễ hiểu, có chất liệu ca dao thông qua chiếc ống bằng tre, nửa hoặc ống bịt bằng da ếch, nối với nhau bởi sợi tơ; với lối hát đối đáp, giao duyên, gặp mặt; thể hiện đời sống sinh hoạt của người dân.*

3.2.2. Phân loại hát Ông

Hát Ông ở thôn Hậu, Liên Chung, Tân Yên, Bắc Giang thể hiện phong phú đời sống văn hóa của người dân nơi đây. Có thể chia hát Ông thành các loại như: hát Ông thể hiện phong tục, tập quán; hát Ông thể hiện văn hóa giao tiếp, ứng xử; hát Ông tái hiện đời sống lao động sản xuất; hát Ông thể hiện đời sống sinh hoạt gia đình; hát Ông thể hiện tình yêu quê hương đất nước; hát Ông thể hiện tình yêu đôi lứa của người dân thôn Hậu. Với các lời hát chào hỏi, hát mời trâu, hát mời nước, hát mời rượu, hát làm quen kết bạn, hát chia tay già bạn; hát nôm; hát đố; hát trêu ghẹo, trêu chọc; hát dặn chồng; hát ru con; hát lao động sản xuất.

3.2.3. Chức năng của hát Ông

Cũng như các thể loại khác của văn học dân gian, hát Ông là loại hình dân ca được nảy sinh từ môi trường lao động, sinh hoạt của người thôn quê. Nó thể hiện rõ tính đa chức năng của một loại hình văn nghệ dân gian. Thứ nhất, hát Ông có *chức năng giáo dục*. Hát Ông giáo dục tình yêu quê hương đất nước, trân trọng giá trị nghệ thuật của con người, giáo dục tình cảm và thẩm mỹ. Nhờ ngôn ngữ biểu cảm đặc biệt của hát Ông, từ những lời ca đơn sơ, giản dị, mộc mạc, gần gũi với cuộc sống của con người mà con người từ khắp mọi phương trời không cùng ngôn ngữ, không chung phong tục tập quán nhưng lại có thể hiểu thêm được văn hóa của nhau. Thứ hai, hát Ông có *chức năng lao động*. Hát Ông là một thể loại hát dân gian có nhiều chức năng trong các hoạt động của cuộc sống làm bớt đi sự căng thẳng mệt mỏi trong quá trình lao động, đồng thời khiến cho tinh thần của người lao động hưng phấn hơn, giúp cho quá trình lao động được năng suất hơn, đạt kết quả cao hơn. Thứ ba, hát Ông có *chức năng sinh hoạt*. Hát Ông được sản sinh trong môi trường diễn xướng, qua những buổi lao động sinh hoạt cộng đồng trên đồng ruộng, bãi lúa, ven sông, những buổi hội làng. Trong đời sống sinh hoạt hàng ngày, ngoài lao động, người dân còn tổ chức hội hè đình đám trong những lúc nông nhàn.

3.2.4. Số liệu khảo sát, điền dã

Qua điền dã, sưu tầm, chúng tôi đã tập hợp được 2278 lời hát với các nội dung phong phú, thể hiện qua bảng 1.

Hát Ông là một trong những loại hình văn nghệ dân gian vô cùng phong phú của người dân thôn Hậu, xã Liên Chung, tỉnh Bắc Giang. Ở đó, chứa đựng những dấu ấn của đời sống người dân thôn Hậu từ phong tục tập quán đến văn hóa ứng xử; từ đời sống sinh hoạt, lao động sản xuất đến đời sống tinh thần, đặc biệt là tình yêu đôi lứa. Tất cả tạo nên một bức tranh đời sống với những sắc màu độc đáo được tái hiện một cách chân thực, bình dị nhưng vô cùng đậm nét qua những lời hát Ông mộc mạc, tự nhiên mà ngọt ngào, sâu lắng.

Bảng 1. Bảng thống kê số lượng lời hát Ông sru tầm tại thôn Hậu, xã Liên Chung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

TT	Chủ đề	Nội dung phản ánh	Số lời hát	Tổng	Tỉ lệ (%)
1	Hát Ông thể hiện phong tục, tập quán	Thói quen, tập quán, lối sống	434	434	19,05
2	Hát Ông thể hiện văn hóa giao tiếp, ứng xử	Hát chào hỏi	4	156	6,85
		Hát mời trà	18		
		Hát mời nước	14		
		Hát mời rượu	10		
		Hát làm quen kết bạn	88		
		Hát chia tay, già bạn	22		
3	Hát Ông tái hiện đời sống lao động sản xuất	Hát lao động sản xuất	386	386	16,94
4	Hát Ông thể hiện đời sống sinh hoạt gia đình	Hát dặn chồng	234	276	12,12
		Hát ru con	42		
5	Hát Ông thể hiện tình yêu quê hương đất nước	Hát tả cảnh	291	291	12,77
6	Hát Ông thể hiện tình yêu đôi lứa	Hát đố	148	735	32,27
		Hát trêu ghẹo	587		
Tổng			2278	2278	100

Hát Ông ở thôn Hậu, xã Liên Chung có vai trò quan trọng trong đời sống văn hóa và tâm linh của người dân thôn Hậu. Điều này được thể hiện qua phong tập, tập quán, thói quen đi lễ, đi chùa, cầu may đồng thời phản ánh những giá trị văn hóa và tinh thần, phản ánh sâu sắc thói quen và tín ngưỡng của người dân nơi đây.

Hát Ông ở thôn Hậu, xã Liên Chung, tỉnh Bắc Giang là một biểu hiện sinh động của văn hóa giao tiếp, ứng xử trong cộng đồng. Qua những câu hát, người dân thôn Hậu không chỉ thể hiện tình cảm, tài trí mà còn duy trì và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống, tạo nên bản sắc độc đáo thôn Hậu. Với các lời lịch sự, tế nhị, đồng thời cũng phải thông minh, linh hoạt để đáp trả lại đối phương một cách tinh tế, các câu hát không chỉ để bày tỏ tình cảm mà còn để kiểm tra tài trí, sự duyên dáng của đối phương.

Hát Ông ở thôn Hậu, xã Liên Chung không chỉ là một hình thức nghệ thuật mà còn là một tấm gương phản chiếu đời sống lao động sản xuất của người dân nơi đây trong các buổi đi cấy đi cày, làm cỏ, tát nước... nông dân hát đối đáp thông qua các câu hát Ông. Qua những câu hát mộc mạc, chân chất, người dân đã tái hiện lại cuộc sống hàng ngày, từ công việc đồng áng đến các nghề thủ công, từ đó thể hiện rõ nét bản sắc văn hóa và tinh thần lao động của một vùng quê Bắc Giang.

Hát Ông ở thôn Hậu, xã Liên Chung, tỉnh Bắc Giang là một bức tranh sinh động về đời sống sinh hoạt gia đình của người dân nơi đây. Từ tình cảm vợ chồng, cha mẹ con cái, đến mối quan hệ họ hàng, làng xóm, hát Ông phản ánh rõ nét những giá trị truyền thống, tinh thần đoàn kết và trách nhiệm của mỗi cá nhân trong gia đình. Qua đó, hát Ông không chỉ là một hình thức giải trí mà còn là một phần quan trọng trong việc giữ gìn và phát huy văn hóa gia đình, văn hóa cộng đồng của người dân thôn Hậu.

Trong các lời hát Ông, hình ảnh quê hương thường được mô tả qua những cảnh đẹp thiên nhiên, những cánh đồng lúa xanh bát ngát, dòng sông, ngọn núi, hay những ngôi làng yên bình. Những câu hát này không chỉ miêu tả vẻ đẹp của quê hương mà còn gửi gắm tình yêu và sự gắn bó sâu sắc với nơi chôn nhau cắt rốn. Chẳng hạn, người dân thôn Hậu có thể hát về niềm tự hào khi quê hương có những mùa màng bội thu, hay tình cảm gắn bó với những phong tục, tập quán lâu đời của thôn.

Hát Ông là một hình thức nghệ thuật dân gian của người dân thôn Hậu, xã Liên Chung, tỉnh Bắc Giang, nổi bật với vai trò là cầu nối giao duyên giữa nam nữ trong làng. Hát Ông không chỉ là nơi để các chàng trai, cô gái thể hiện tài năng, sự thông minh và duyên dáng của mình, mà còn là một phương tiện để bày tỏ tình yêu đôi lứa một cách tế nhị, chân thành và giàu cảm xúc.

Trong những cuộc hát Ông, có nhiều hình thức hát khác nhau, khi thì hát giao duyên nam- nữ, khi thì hát đối đáp với nhau, một bên hỏi và một bên trả lời, rồi cũng có khi thể hiện để so tài cao thấp, thể hiện trí thông minh và tài ứng tác.

Không chỉ độc đáo ở hình thức, hát Ông còn thú vị ở chỗ: tùy hoàn cảnh, tùy hứng thú mà người hát còn có thể thêm bớt từ ngữ, biến đổi sao cho linh hoạt dựa trên những câu hát cổ, hoặc là sáng tác thêm. Hiện nay CLB (câu lạc bộ) hát Ông vẫn đang duy trì hoạt động, phân loại, dạy hát, thi hát cho các hội viên và tất cả người dân tham gia. Phó Chủ tịch UBND xã Liên Chung Dương Minh Hiếu cũng nói thêm rằng, trong tương lai không xa, hát Ông sẽ được đưa vào các trường học ở xã, để lớp trẻ biết đến và yêu mến hơn văn hóa quê hương mình.

Nữ:

*Em đó chàng/Hoa gì sớm nở tối tàn/
Trắng, hồng, đỏ thắm, tím than trong ngày/
Hoa gì trắng đỏ cùng cây/
Hoa gì đêm nở, ban ngày cắm cung.*

Nam:

*Phù dung sớm nở tối tàn/
Năm màu thay đổi chan chan trong ngày/
Hoa giấy trắng đỏ cùng cây/
Hoa quỳnh đêm nở, ban ngày cắm cung.*
[điền dã, sưu tầm]

Trong cuộc so tài, bên thắng không được thưởng và bên thua cũng không bị phạt nhưng thông qua đó để thấy được khả năng của mình. Dù thắng hay thua thì quan trọng nhất vẫn là sự giao lưu và học hỏi, để qua đó trai gái trong làng có cơ hội xích lại gần nhau hơn.

Rồi cũng có khi, họ còn ca lên những câu bông đùa, giễu cợt, trêu chọc nhau giữa đội này với đội kia, họ gây cho nhau sự bức tức, nhưng tuy có tức mà không ghét, có bức mà không giận. Bên bị trêu chọc thì cố gắng suy nghĩ, tìm ra câu hát đáp lại cho thoả đáng, nếu không trả lời được thì bên nghe sẽ bị coi là thua và chịu đến lần sau đáp lại.

Nữ:

*Hôm qua em mất xống (váy) thâm/
Hôm nay em thấy anh cắm ô đen.*

Nam:

*Hôm qua em ngủ ở đâu/
Ngủ quán, ngủ cầu, có cả phu canh/
Xống em bị mất rành rành/
Vô tình nay gặp được anh em ngờ.*

Nữ:

*Vợ anh như cối xay mòm/
Sao anh không đổi anh còn để xay.*

Nam:

*Cối mòm anh để xay đàn/
Tiền đâu mà đóng cối tân bây giờ/
Cối tân năm hững bảy giờ/
Biết rằng có chắc mà chờ cối tân.*

Nữ:

*Tưởng rằng áo trắng là tiên/
Thì ra áo trắng thiếu tiền mua nâu.*

Nam:

*Vội về xin chịu một câu/
Nâu, nâu, nâu sẽ có một nâu trả lời (hẹn lần sau trả lời).*
[điền dã, sưu tầm]

Những cuộc trò chuyện, tâm tình, giao duyên qua những câu hát Ông diễn ra để rồi thông qua đó trai gái trong thôn, xã có cơ hội bày tỏ tình cảm mà những lời nói thường khó có thể diễn tả. Sợi tơ tầm để nối hai ông tre hay là sợi tơ để nối duyên lành cho đôi trai gái thì cũng không ai biết nữa, chỉ biết rằng, qua sợi tơ đó mà có nhiều mối tình nảy nở, nhiều đôi nên vợ nên chồng thủy chung và đầm thắm.

Có thể nói, hát Ông là một loại hình nghệ thuật đã dần trở thành món ăn tinh thần của nhân dân làng Hậu, xã Liên Chung. Vào những dịp hội làng hay khi thời vụ nông nhàn, trai, gái trong làng lại tập trung hát giao duyên, bày tỏ tình cảm của mình. Nét đẹp văn hóa này ngày nay đã được khôi phục trở lại, nhưng phải làm sao để nó không bị mai một là một vấn đề cấp thiết được đặt ra, đòi hỏi phải có sự quan tâm của các nhà quản lý, đặc biệt là các nhà làm văn hóa để cho loại hình nghệ thuật này sẽ được sống mãi với thời gian và góp phần làm giàu cho văn hóa dân tộc.

3.3. Đề xuất một số biện pháp bảo tồn hát Ông ở thôn Hậu, xã Liên Chung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

3.3.1. Trong đời sống cộng đồng

Nhằm gìn giữ và phát huy loại hình nghệ thuật độc đáo này, cần có những biện pháp thiết thực như:

Vận động những người tâm huyết với môn nghệ thuật này sưu tầm lời hát; thành lập câu lạc bộ hát Ông, có kế hoạch truyền dạy, luyện tập và diễn xướng cụ thể.

Các thành viên trong CLB hát Ông tại thôn Hậu, xã Liên Chung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang cần có kế hoạch sinh hoạt và biểu diễn để thu hút được đông đảo số lượng người tham gia.

Phương pháp theo lối truyền nghề của nghệ nhân, thầy hát trước, trò bắt chước theo sau.

Cần tiến hành thường xuyên liên tục để người dân thấm nhuần, nghe và thuộc các lời bài hát Ông, có ý thức trong giữ gìn, bảo tồn và phát huy làn điệu của quê hương.

Cách thức truyền dạy và sinh hoạt hát Ông cần mở rộng trong sinh hoạt tại các CLB, hát ở nhiều địa điểm khác nhau, thậm chí diễn ra ở nhà nghệ nhân nào đó để phù hợp với việc phát triển rộng rãi hát Ông trong cộng đồng.

Tăng cường kinh phí hoạt động cho câu lạc bộ, có kinh phí hỗ trợ cho công tác sưu tầm, chỉnh lí, biên soạn những lời hát Ông.

3.3.2. Trong hoạt động giáo dục

Với nhà trường:

Nhà trường hiểu rõ hơn về những di sản văn hóa của địa phương, các nhà trường cần đưa nội dung dạy học hát Ông vào dạy cho học sinh trong việc phát triển chương trình.

Trong các hoạt động hằng ngày, mở các bản nhạc thu âm các lời hát Ông qua chương trình phát thanh vào đầu giờ sáng, các tiết giờ ra chơi, tổ chức các cuộc hát nhỏ...

Nhà trường cần khơi gợi những cảm xúc chân thực của học sinh với vẻ đẹp của lời hát, nhằm hình thành thị hiếu thẩm mỹ âm nhạc lành mạnh, đúng đắn cho các em.

Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nhà trường, cụ thể trong các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí... sao cho học sinh cần học những bài hát Ông để mở rộng và tăng cường thêm vốn kiến thức về hát Ông.

Thành lập CLB hát Ông tại các trường học với mục tiêu của CLB bảo tồn và phát huy những giá trị của dân ca.

Với giáo viên:

Mục đích dạy học hát Ông trong CLB là học sinh thông qua học hát dân ca yêu thích, trân trọng, giữ gìn, phát huy, phổ biến một thể loại âm nhạc độc đáo, đặc sắc của quê hương mình.

Tổ chức các hoạt động âm nhạc trong các tiết học văn học tìm hiểu địa phương, chia thành các dự án cho học sinh thực hiện, báo cáo và trình bày sản phẩm.

Tổ chức cho học sinh nghe, xem biểu diễn và tìm hiểu hát Ông với những tiết giáo dục địa phương, tiết sinh hoạt lớp tạo điều kiện cho việc phát hiện, khám phá, giao lưu, kích thích sự ham hiểu biết, thích sáng tạo của học sinh.

Với học sinh:

Có tinh thần, thái độ nghiêm túc trong học tập, giữ gìn nét đẹp truyền thống của địa phương;

Tích cực tìm hiểu về những lời bài hát từ những người thân, dòng họ của mình.

4. Kết luận

Như vậy, với những nét khái quát về diện mạo hát Ông và đánh giá sơ bộ trong phạm vi đề xuất, do tác dụng rất lớn của làn điệu hát Ông đối với đời sống văn hóa tinh thần, với hoạt động giáo dục thì hát Ông cần được nghiên cứu, tìm hiểu để lưu giữ, bảo tồn một cách đúng mức hơn. Chứa đựng bên trong những câu hát Ông là bản sắc văn hóa dân tộc đậm đà, là trí tuệ, là phẩm chất đạo đức uống nước nhớ nguồn cao đẹp của dân tộc. Hình thức tổ chức hát Ông còn nhiều hạn chế, bị gò bó trong một khuôn khổ nhất định, chưa linh hoạt. Đó là một trong những nguyên nhân sâu xa dẫn đến tình trạng xuống cấp về việc thông hiểu cũng như giữ gìn, bảo tồn và phát huy bản sắc của nền văn hóa dân tộc. Hơn nữa, làn điệu này đang có nguy cơ bị mai một [5] do sự phát triển của các thể loại âm nhạc mới, nên việc nghiên cứu để đưa hát Ông vào bảo tồn lưu giữ cho người dân và cho học sinh trong trường học là việc làm rất cần thiết trong việc lưu giữ, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của dân tộc. Việc bảo tồn giá trị của hát Ông

còn góp phần khơi gợi, bồi đắp thêm tình yêu quê hương, yêu tiếng nói, yêu những giá trị văn hóa dân gian truyền thống của dân tộc mình đối với mỗi người dân thôn Hậu. Từ đó, tạo nên những giá trị bản sắc văn hóa dân tộc trường tồn cùng thời gian và xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp. Chúng tôi mong muốn một số biện pháp trên sớm được địa phương và các nhà trường trên địa bàn thôn Hậu, xã Liên Chung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang thực hiện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] T. T. Pham, "The bag singing of the Vietnamese people in the Central and Highland regions of the Red River," *Journal of Culture and Arts*, no. 10, p. 105, 2017.
- [2] L. T. Tran, *Singing Ong, singing Vi Bac Giang, Vietnamese folk music, Quan ho folk music*. Music Publisher, 2017.
- [3] V. A. Duong, "Theory of music and the tree of life," *Journal of Culture and Arts, Hanoi*, vol. 9, no. 2, pp. 117-124, 2020.
- [4] V. B. Dang, "Views on cultural heritage preservation in cultural development strategy by the year 2020," *Journal of Culture and Arts*, no. 346, pp. 22-25, 2016.
- [5] T. Duong, "Then singing - "fairy song"," *Electronic newspaper of the Communist Party of Vietnam*, 2020. [Online]. Available: <https://dangcongsan.vn/anh/hat-then-dieu-hat-than-tien-548886.html>. [Accessed June 20, 2024].
- [6] T. Thao, "Unique culture of pipe singing and vi singing in Lien Chung commune, Tan Yen, Bac Giang," 2012. [Online]. Available: https://svhttdl.bacgiang.gov.vn/chi-tiet-tin-tuc/-/asset_publisher/xqtf4Gcdcef5/content/-oc-ao-van-hoa-hat-ong-hat-vi-o-xa-lien-chung-tan-yen-bac-giang. [Accessed June 20, 2024].
- [7] T. H. Bui, "Issues in preserving traditional Vietnamese music," *Journal of Culture and Arts*, vol. 228, no. 6, pp. 61-66, 2003.
- [8] Q. C. Nong, "Deeply exploiting ethnic minority folk songs," *Journal of Literary Studies*, no. 1, pp. 81-87, 1967.